

Đà Nẵng, ngày tháng 02 năm 2017

**DANH MỤC NGÀNH ĐÚNG, NGÀNH PHÙ HỢP, NGÀNH GẦN VÀ NGÀNH KHÁC CÙNG CÁC MÔN BỔ SUNG KIẾN THỨC THI TUYỂN SINH CAO HỌC**

**I. Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần và ngành khác:**

<b>Ngành đúng, phù hợp</b>	<b>Ngành gần</b>	<b>Ngành khác</b>
<b>1. Đối với thí sinh dự tuyển ngành QTKD</b>		
<ul style="list-style-type: none"><li>- Quản trị kinh doanh</li><li>- Marketing</li><li>- Quản trị nhân lực</li><li>- Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống</li><li>- Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành</li><li>- Quản trị khách sạn</li><li>- Quản trị doanh nghiệp</li><li>- Quản trị kinh doanh du lịch và khách sạn</li><li>- Quản trị kinh doanh quốc tế</li><li>- Quản trị kinh doanh tổng hợp</li><li>- Quản trị kinh doanh bất động sản</li><li>- Quản trị chất lượng</li><li>- Quản trị kinh doanh thương mại</li><li>- Quản trị kinh doanh ngoại thương</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Kinh tế</li><li>- Kinh tế quốc tế</li><li>- Kinh doanh quốc tế</li><li>- Kinh doanh thương mại</li><li>- Tài chính - ngân hàng</li><li>- Tài chính- Doanh nghiệp</li><li>- Bất động sản</li><li>- Bảo hiểm</li><li>- Kế toán</li><li>- Kiểm toán</li><li>- Khoa học quản lý</li><li>- Hệ thống thông tin quản lý</li><li>- Thống kê kinh tế</li><li>- Kinh tế công nghiệp</li><li>- Kinh tế xây dựng</li><li>- Kinh tế nông nghiệp</li><li>- Kinh tế gia đình</li><li>- Kinh tế vận tải</li><li>- Kinh tế tài nguyên thiên nhiên</li></ul>	<p>Các ngành không có trong danh mục ngành đúng, phù hợp và ngành gần.</p>

- Quản trị văn phòng
- Luật kinh tế
- Quản lý hành chính
- Kinh tế học
- Kinh tế phát triển
- Hệ thống thông tin kinh tế
- Thương mại
- Kinh tế thế giới và quản hệ kinh tế quốc tế
- Kinh tế lao động
- Phân bố LLSX và phân vùng kinh tế
- Kinh tế kế hoạch đầu tư
- Kinh doanh nông nghiệp

**2. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Kế toán**

- Kế toán - Kiểm toán
- Kế toán doanh nghiệp,
- Kiểm toán
- Tài chính ngân hàng
- Ngoại thương
- Quản trị kinh doanh
- Tài chính doanh nghiệp
- Thống kê kinh tế
- Hệ thống thông tin kinh tế

**3. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Khoa học máy tính**

- Công nghệ thông tin
- Kỹ thuật mạng
- Mạng máy tính và Truyền thông
- Công nghệ phần mềm
- Tin học
- Hệ thống thông tin
- Kỹ thuật máy tính
- Điện tử- Viễn thông
- Toán Tin
- Lý Tin
- Toán học
- Vật lý
- Cơ điện tử
- Điện- Điện tử
- Tin học Kinh tế

- Sư phạm Tin học
- Khoa học máy tính.
- Cơ sở Toán trong Tin học
- Đảm bảo toán học cho máy tính và hệ thống tính toán

#### 4. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Xây dựng DD-CN

Xây dựng dân dụng và công nghiệp

- Kỹ thuật xây dựng công trình thủy
- Kỹ thuật xây dựng công trình ngầm
- Kỹ thuật xây dựng công trình đặc biệt
- Kỹ thuật cơ sở hạ tầng
- Kỹ thuật tài nguyên nước
- Quản lý xây dựng,
- Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông
- Kỹ thuật xây dựng Cầu đường
- Quản trị dự án xây dựng
- Kiến trúc

#### 5. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Tài chính ngân hàng

- Tài chính - Ngân hàng
- Tài chính
- Tài chính quốc tế
- Tài chính doanh nghiệp,
- Phân tích và Đầu tư Tài chính
- Đầu tư, Đầu tư quốc tế
- Đầu tư chứng khoán, Bảo

- Quản lý kinh tế
- Kinh tế
- Kinh tế Quốc tế
- Quản trị kinh doanh
- Kinh doanh quốc tế
- Kế toán
- Quản lý và phân tích thông tin kinh tế

hiếm...	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý nguồn nhân lực</li> <li>- Thương mại.</li> </ul>	
<b>6. Đối với thí sinh dự tuyển ngành Quan hệ Quốc tế</b>		
<p>Quan hệ quốc tế, Quốc tế học, Đông phương học, Châu Mỹ học, Châu Âu học, châu Á học, Đông Nam Á học, Kinh tế quốc tế, Luật quốc tế, Thông tin và Văn hóa đối ngoại, Tiếng Anh quan hệ quốc tế, Tiếng Pháp quan hệ quốc tế.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các chuyên ngành ngoại ngữ (Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung, Nhật, Hàn, Thái...)</li> <li>- Các chuyên ngành khu vực học: Trung Quốc học, Nhật Bản học, Hàn Quốc học,...</li> <li>- Các ngành An ninh, Quốc phòng, Đối ngoại</li> <li>- Các ngành xã hội - nhân văn: Thương mại quốc tế, Kinh tế học, Kinh tế đối ngoại, Kinh tế phát triển, Khoa học môi trường, Luật, Văn học, Tâm lý học, Báo chí, Lịch sử, Hành chính công, Lý luận chính trị, Chính trị học, Du lịch, Xã hội học, Quan hệ công chúng, Khoa học môi trường, Địa lý học, Giáo dục học, Văn hóa học, Việt Nam học, Triết học, Nhân học, Tôn giáo học, Quản lý xã hội, Chính sách công, Văn thư lưu trữ, Bảo tàng bảo tồn, Khoa học Thư viện, Quản trị nhân sự, Quản trị văn phòng</li> </ul>	

*Ghi chú: Các ngành liên quan không có tên trong danh sách ngành đúng, phù hợp và ngành gần được liệt kê ở trên sẽ được hội đồng tuyển sinh xem xét cụ thể sau.*

## II. Danh mục các môn bổ sung kiến thức

Ngành gần	Ngành khác
<b>1. Đối với ngành QTKD</b>	
<ul style="list-style-type: none"><li>- Tiếp thị căn bản</li><li>- Quản trị tài chính</li><li>- Quản trị chiến lược</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tiếp thị căn bản</li><li>- Quản trị tài chính</li><li>- Quản trị chiến lược</li><li>- Quản trị học</li><li>- Kinh tế vĩ mô</li><li>- Kinh tế vi mô</li><li>- Quản trị nhân sự</li></ul>
<b>2. Đối với ngành Kế toán</b>	
<ul style="list-style-type: none"><li>- Phân tích hoạt động kinh doanh</li><li>- Kế toán quản trị</li><li>- Kế toán tài chính</li></ul>	
<b>3. Đối với ngành Khoa học máy tính</b>	
<ul style="list-style-type: none"><li>- Cơ sở dữ liệu</li><li>- Cấu trúc dữ liệu và giải thuật</li><li>- Mạng máy tính.</li></ul>	
<b>4. Đối với ngành Kỹ thuật Xây dựng DD và CN</b>	
<ul style="list-style-type: none"><li>- Kết cấu nhà Bê tông cốt thép</li><li>- Kết cấu nhà thép</li><li>- Kỹ Thuật thi công công trình DD và CN.</li></ul>	
<b>5. Đối với ngành Tài chính Ngân hàng</b>	
<ul style="list-style-type: none"><li>- Quản trị tài chính</li></ul>	

<ul style="list-style-type: none"><li>- Tài chính tiền tệ</li><li>- Quản trị ngân hàng thương mại</li></ul>	
<b>6. Đối với ngành Quan hệ quốc tế</b>	
<ul style="list-style-type: none"><li>- Quan hệ quốc tế thế kỷ XXI</li><li>- Quan hệ đối ngoại Việt Nam từ năm 1945 đến nay</li><li>- An ninh châu Á - Thái Bình Dương thế kỷ XXI</li></ul>	